

Số: 108/2017/QĐST-HNGĐ

Mang Thít, ngày 17 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2017/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Bé N1, sinh năm 1985

HKTT: Khóm 1, thị trấn CN, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

\* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Dương Hoàng K, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn CN, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bé N1 và bị đơn anh Nguyễn Dương Hoàng K.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Tâm N2, sinh ngày 17/8/2015 cho nguyên đơn chị N1 trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn anh K cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/ tháng cho đến khi cháu N2 tròn 18 tuổi.

Bị đơn anh Nguyễn Dương Hoàng K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Quyền và nghĩa vụ về tài sản, nợ: không yêu cầu nên miễn xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bé N1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị N1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MT, lai số 0005686 ngày 22 tháng 6 năm 2017. Còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị N1.

Anh Nguyễn Dương Hoàng K phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong đối với số tiền phải thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện MT;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- UBND thị trấn CN;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Võ Thị Tám**